

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)*

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TỔNG HỢP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ PHÂN BÓN HOÁ SINH **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 12 /BC-HS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4103003733 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/08/2005, đăng ký thay đổi lần 5 ngày 07/05/2021.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Ấp 5, Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 0283 7990 170
- Số fax: 0283 7949 051
- Website: www.hsi.com.vn
- Mã cổ phiếu: HSI

Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh (Hóa Sinh) tiền thân là Xí Nghiệp phân bón Hóa Sinh của Công ty Thanh Bình trực thuộc Tổng cục Công nghiệp Quốc Phòng, Bộ quốc phòng và chính thức chuyển sang cổ phần hóa theo Quyết định số 1918/QĐ-QP ngày 09/09/2003 của Bộ trưởng Quốc phòng về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty Thanh Bình thành 03 Công ty cổ phần thuộc Tổng cục công nghiệp Quốc phòng trong đó có Công ty Cổ phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.

Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh chính thức đi vào hoạt động kinh doanh theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/09/2005.

Ngày niêm yết: 12/12/2007.

Ngày chính thức giao dịch: 21/12/2007.

Từ một đơn vị sản xuất phân bón nhỏ với sản lượng hàng năm vài nghìn tấn, Hóa Sinh đã không ngừng nghiên cứu, cải tiến công nghệ, thiết bị, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, sắp xếp lại tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất ra những sản phẩm có chất lượng

ngày càng cao hơn. Sản phẩm chủ yếu của Hóa Sinh là phân bón NPK với thương hiệu “Phân Bón Con Trâu” đã trở thành thương hiệu uy tín trên thị trường, đạt được nhiều danh hiệu và giải thưởng chất lượng như: Giải thưởng chất lượng Việt Nam, Giải thưởng Bông lúa vàng, Giải thưởng đơn vị có sản phẩm được người tiêu dùng ưa thích, Topten Phân bón, Giải Cúp vàng vàng vì sự nghiệp xanh Việt Nam, Cúp vàng nông nghiệp Việt Nam và nhiều huy chương và bằng khen khác.

- Các sự kiện khác:

- Năm 2011, năm đầu tiên tổng doanh thu của Công ty chạm mốc một nghìn tỉ đồng và cũng là năm đầu tiên nhiệm kỳ 2 của HĐQT và Ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
- Ngày 25/03/2015, toàn bộ 10.000.000 cổ phiếu của Công ty bị hủy niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh vì lý do: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lỗ lũy kế) tại ngày 31/12/2014 là -123,134 tỷ đồng vượt quá vốn điều lệ thực góp là 100 tỷ đồng căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2014, đồng thời Công ty cũng có kết quả sản xuất, kinh doanh bị thua lỗ trong 03 năm liên tục (năm 2012 lỗ 1,899 tỷ đồng, năm 2013 lỗ 75,875 tỷ đồng và năm 2014 lỗ 45,485 tỷ đồng) thuộc trường hợp chứng khoán bị hủy niêm yết theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 60 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012.
- Ngày 23/04/2015, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ban hành Quyết định Số: 229/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày giao dịch đầu tiên: Thứ Hai ngày 11/05/2015.
- Ngày 26/05/2016, Cổ phiếu của Công ty bị đưa vào danh sách hạn chế giao dịch, chỉ được giao dịch vào ngày thứ 6 trong tuần.
- Ngày 29/09/2017, Tổng cục công nghiệp quốc phòng – cổ đông nhà nước – đã thực hiện thoái vốn thành công.
- Ngày 04/04/2018, Cổ phiếu của Công ty được đưa ra khỏi danh sách hạn chế giao dịch, trở lại giao dịch bình thường.
- Ngày 23/04/2021, Cổ phiếu của Công ty bị đưa vào diện hạn chế giao dịch, chỉ được giao dịch vào phiên thứ 6 hàng tuần.

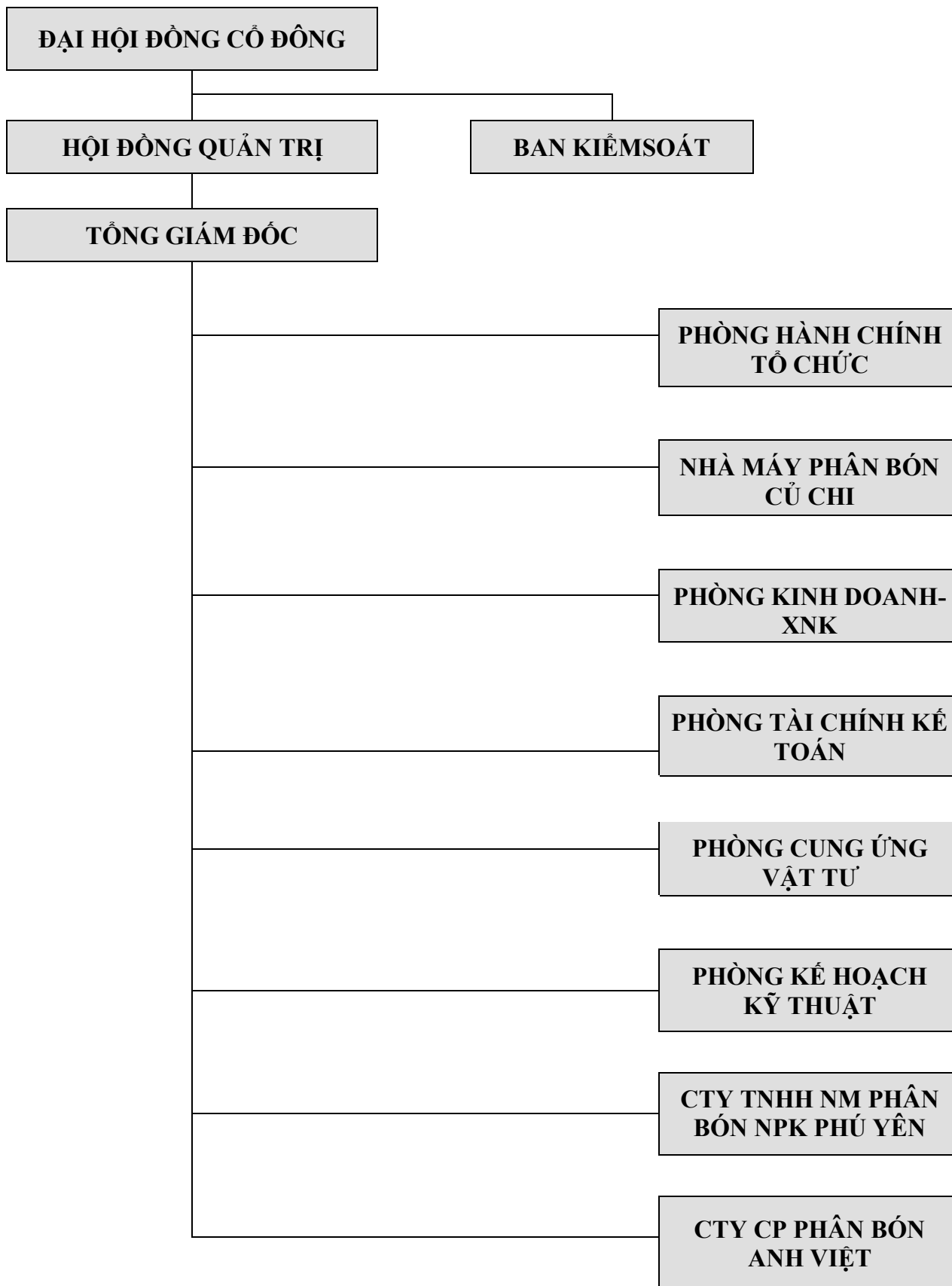
2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, mua bán phân bón. Mua bán nguyên liệu sản xuất phân bón, máy móc, thiết bị, phụ tùng ngành nông nghiệp.
- Địa bàn kinh doanh: Tiếp tục giữ vững thị trường miền Trung, Đông Nam Bộ và Miền Tây. Đẩy mạnh công tác tiếp thị, phát triển mở rộng thêm thị trường ở miền Tây và Miền Trung. Phát huy thế mạnh của chi nhánh Công ty tại Phú Yên về các điều kiện thuận lợi như giảm chi phí vận chuyển. Phát triển các mối quan hệ với các đại lý, nhà phân phối, công ty, khách hàng lẻ cũng như chia sẻ lợi ích với tất cả người tiêu dùng. Cũng có thị phần đã được mở tại Cambodge, Myanmar, Malaysia,, tìm kiếm thị phần xuất khẩu sang một số nước Châu Phi và Mỹ Latinh.

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần có Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
Công Ty TNHH Nhà Máy phân bón NPK Phú Yên	KCN Đông Bắc Sông Cầu, TX. Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên	45.000.000.000	100,00%
Công ty cổ phần Phân Bón Anh Việt	Áp 5, Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, TP.HCM	4.508.000.000	56,35 %

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phần đầu trở lại là doanh nghiệp sản xuất phân bón hàng đầu của cả nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ chính: Việt Nam – Lào – Cambodia, Myanmar và một số nước khác.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Công ty luôn xác định bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng là trách nhiệm lâu dài, Công ty hướng đến nền công nghiệp sản xuất xanh sạch, sử dụng các nguồn lực xã hội theo hướng bền vững, phần đầu trở thành doanh nghiệp lớn và thân thiện với cộng đồng.

5. Các rủi ro:

- Việc Ủy Ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh, Trung Tâm phát triển quỹ đất Thành phố cùng các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, niêm phong máy móc đã làm cho Công ty hết sức khó khăn trong việc đầu tư phát triển sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Dự báo trong năm 2022 hoạt động của Công ty vẫn còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn.
- Tình hình cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị sản xuất kinh doanh phân bón trong và ngoài nước Giá cả nguyên liệu biến động thất thường theo hướng tăng cao, giá nông sản sụt giảm dẫn đến mức độ đầu tư phân bón của nông dân sụt giảm đáng kể.
- Diễn biến khí hậu ngày càng phức tạp, dịch bệnh hoành hành trên khắp thế giới gây bất lợi cho ngành sản xuất nông nghiệp trong nước làm cho năng suất sản xuất giảm từ đó ảnh hưởng đến tâm lý chung của người làm nông là ngại đầu tư.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Trong năm 2021, tình hình thị trường phân bón tiếp tục gặp những khó khăn, cạnh tranh khốc liệt cùng với đại dịch Covid - 19 kéo dài, nên mặc dù Công ty đã linh hoạt sử dụng nhiều chính sách bán hàng, tuy doanh thu tăng 46,79% so với kế hoạch nhưng giá nguyên liệu đầu vào tăng cao liên tục làm giá vốn hàng bán cũng tăng theo, trong khi chính sách giá đến đại lý cần sự ổn định để đến tay người nông dân nên dù đã cắt giảm tối đa những chi phí không thật sự cần thiết nhưng lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2021 vẫn giảm so với cùng kỳ.

- Tình hình thực tế so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	% tăng, giảm so với năm 2020	% tăng, giảm so với kế hoạch
Sản lượng (Tấn)	18.000	24.347	19.500	24,86	35,26
Doanh thu (Triệu đồng)	160.000	234.868	164.649	42,65	46,79
Lợi nhuận (Triệu đồng)	0	-3.988	-2.318	-72,01	

- Nguyên nhân:

- Công ty vẫn chưa vay được vốn ngân hàng do nợ xấu chưa được giải quyết hết. Công ty vừa bán hàng vừa phải thu hồi nợ cũ, một phần dùng để thanh toán nợ ngân hàng đã quá hạn, một phần để trả tiền mua nguyên liệu duy trì hoạt động sản xuất.
- Nhà xưởng, thiết bị máy móc đã xuống cấp, cần rất nhiều vốn để đầu tư cải tạo, sửa chữa, cải tiến và nâng cấp thiết bị máy móc, nhà xưởng, xe máy phục vụ cho sản xuất.
- Lực lượng lao động thiếu có ảnh hưởng đến đầu tư mở rộng sản xuất.
- Việc Ủy Ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh, Trung Tâm phát triển quỹ đất Thành phố cùng các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, niêm phong máy móc đã làm cho Công ty hết sức khó khăn trong việc đầu tư phát triển sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.
- Thời tiết không thuận lợi, giá cả nông sản sụt giảm ảnh hưởng rất lớn đến diện tích gieo trồng cũng như việc đầu tư phân bón, chăm sóc cây trồng của nông dân.
- Tình hình dịch bệnh covid – 19 vẫn còn diễn biến phức tạp cũng như tình hình xâm nhập mặn ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long dự báo sẽ làm giảm mức đầu tư phân bón của bà con nông dân. Mức độ cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón ngày càng quyết liệt tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón trong đó có Công ty.

2. **Tổ chức và nhân sự.**

- Danh sách Ban điều hành:

a) Tổng Giám đốc – Ông Phạm Lê Phương (Miễn nhiệm ngày 12/05/2021)

- Họ và tên: PHẠM LÊ PHƯƠNG
- Số CMND: 301168485
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/01/1985
- Nơi sinh: Long An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Long An
- Địa chỉ thường trú: Thị trấn Hiệp Hòa, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

- Trình độ văn hoá: Trung cấp
- Trình độ chuyên môn: Cơ khí.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2007 – 2008: Nhân viên Công ty gas Thành Tài
 - + Từ 2008 – 08/2014: Giám đốc nhà máy – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh
 - + Từ 28/08/2014 – nay: Giám đốc Công ty TNHH nhà máy phân bón NPK Phú Yên
 - + Từ 26/06/2020 – 26/04/2021: Thành viên HĐQT Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 27/04/2021 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 01/08/2020 – 11/05/2021: Tổng giám đốc Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh kiêm Giám đốc Công ty TNHH nhà máy phân bón NPK Phú Yên.
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh kiêm Giám đốc Công ty TNHH nhà máy phân bón NPK Phú Yên.
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 75.560 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

b) Tổng giám đốc – Ông Trần Đức Đạm Khánh (Bổ nhiệm ngày 12/05/2021)

- Họ và tên: TRẦN ĐỨC ĐẠM KHÁNH
- Số CMND: 083082000041
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/11/1982
- Nơi sinh: Bến Tre
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bến Tre
- Địa chỉ thường trú: 72/3G Ấp 4, Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học.
- Quá trình công tác:

- + Từ 08/2006 – 01/2009: Nhân viên KCS – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 02/2009 – 11/2010: Quản đốc nhà máy – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh
 - + Từ 11/2010 – 04/2014: Phó giám đốc nhà máy – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 04/2014 – 09/2014: Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 09/2014 – 05/2015: Giám đốc nhà máy – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 11/2015 – 07/2020: Trưởng chi nhánh – Công ty TNHH TMSX Phước Hưng.
 - + Từ 27/04/2021 – nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 12/05/2021 – nay: Tổng giám đốc Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: Không có
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

c) Phó tổng giám đốc – Ông Vũ Xuân Ngọc:

- Họ và tên: VŨ XUÂN NGỌC
- Số CMND: 024012968
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/08/1956
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 28/31 Phạm Huy Thông, Phường 7, Q. Gò Vấp, TP. HCM
- Trình độ văn hoá: Trung cấp
- Trình độ chuyên môn: Quản lý doanh trại
- Quá trình công tác:
 - + 1975 – 1993: Trợ lý Công ty Thanh Bình
 - + 1993 – 2000: Trưởng Ban hành chính Xí nghiệp Phân bón Hóa Sinh

- + 2000 – 08/2005: Phó Giám đốc Xí nghiệp Phân bón Hóa Sinh
- + 09/2005 – 10/2016: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- + 11/2016 – 01/2017: Tạm nghỉ công tác do bận việc riêng.
- + Từ 01/02/2017 – nay: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

d) Kế toán trưởng – Bà Trần Thị Huyền:

- Họ và tên: TRẦN THỊ HUYỀN
- Số CMND: 015182000265
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 17/04/1982
- Nơi sinh: Yên Bái
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: 22E Ông Ích Đường, KP 3, Thị Trấn Củ Chi, Huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + 2006 – 3/2007: Nhân viên kinh doanh tại Công Ty Cổ Phần VTTH và Phân Bón Hóa Sinh
 - + 4/2007 – 10/2015: Nhân viên kế toán tại Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + 11/2015 – nay: Kế toán trưởng Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 510 cổ phần

- + Được ủy quyền: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Những thay đổi trong ban điều hành:
 - Ngày 12/05/2021: Ông Phạm Lê Phương đã từ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - Ngày 12/05/2021: Ông Trần Đức Đạm Khánh đã được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 142 người. Trong đó:
 - + Lao động có trình độ đại học và trên đại học: 20 người.
 - + Lao động có trình độ cao đẳng và trung cấp: 17 người.
 - + Lao động phổ thông và nhân viên khác: 105 người.
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
 - + Chính sách đào tạo:
 - Công ty Hóa Sinh chú trọng vào các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý đối với các cán bộ quản lý, kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn đối với các nhân viên và công nhân sản xuất. Việc đào tạo được thực hiện theo hình thức đào tạo nội bộ và cử đi đào tạo ở các cơ sở bồi dưỡng nghiệp vụ.
 - + Chính sách lương, thưởng:
 - Công ty Hóa Sinh xây dựng chế độ lương, thưởng riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề và bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật. Tiếp tục cải tiến chế độ tiền lương, tiền thưởng để người lao động có thu nhập xứng đáng với công sức và trình độ nhằm thu hút những tài năng trẻ và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.
 - Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.
 - + Chính sách trợ cấp
 - Bên cạnh chính sách tiền lương, tiền thưởng, người lao động làm việc tại Công ty còn được hưởng các chế độ phúc lợi khác theo quy định trong thỏa ước lao động tập thể như: trợ cấp trong những dịp lễ Tết, hiếu hỉ, ốm đau, ... Chính sách trợ cấp đã phần nào tạo được sự phấn khởi, thái độ tích cực và sự gắn bó lâu dài với Công ty nơi người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

- a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2021, do tình hình sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn nên Công ty không thực hiện bất kỳ khoản đầu tư lớn nào trong và ngoài Công ty.
- b) Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty TNHH nhà máy phân bón NPK Phú Yên:

❖ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh (%)	
				TH 2021 /TH 2020	TH 2021 /KH 2021
Sản lượng SX (tấn)	11.390	12.000	15.298	134	127
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	11.860	12.000	14.693	124	122
Doanh thu (tỷ đồng)	91,977	95,000	129,321	141	136

Công ty có lợi thế là sở hữu dây chuyền máy móc với công nghệ hiện đại, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu khách hàng đặc biệt là các dòng sản phẩm 1 màu. Trong năm 2021 nhìn chung sản lượng tiêu thụ tăng 24% so với năm 2020 và tăng 22% so với kế hoạch năm. Chỉ tiêu doanh thu tăng 41% so với năm 2020 và tăng 36% so với kế hoạch năm. Nguyên nhân là do các yếu tố sau:

- Các sản phẩm của Công ty đã có thương hiệu từ lâu trên thị trường vì vậy người tiêu dùng đã quen với các dòng sản phẩm này.
- Do đội ngũ nhân viên giám sát thị trường khá năng động thường xuyên bám sát khu vực thị trường để tìm hiểu tâm lý cũng như nhu cầu của người tiêu dùng qua đó có những biện pháp xúc tiến bán hàng kịp thời.
- Tuy vậy, giá bán các mặt hàng nguyên liệu phân bón trong năm 2021 liên tục biến động thất thường theo chiều hướng tăng, có những lúc giá tăng gấp 2 – 3 lần, trong khi đó giá nông sản liên tục sụt giảm đã làm giảm mức độ đầu tư của nông dân từ đó ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Tình hình tài chính:

✓ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	109.035.842.841	116.822.904.733	7%
Doanh thu thuần	93.970.713.650	134.323.831.070	43%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.003.338.459	1.463.237.950	46%
Lợi nhuận khác	(4.112.923)	(4.041)	
Lợi nhuận trước thuế	999.225.536	1.463.233.909	46%
Lợi nhuận sau thuế	822.688.983	1.126.071.720	37%

✓ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,33	1,35	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,88	0,71	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,67	0,68	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,00	2,12	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	2,40	3,06	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,86	1,15	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,009	0,009	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,023	0,031	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,007	0,010	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,010	0,011	

- Công ty cổ phần phân bón Anh Việt:

Công ty cổ phần phân bón Anh Việt đã tạm ngưng hoạt động từ ngày 15/11/2015 theo Giấy xác nhận số 13791/PĐKKD-KT của Sở kế hoạch và đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh.

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	316.344.056.791	313.838.522.774	-0,79
Doanh thu thuần	164.649.522.350	234.868.253.568	+29,90
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(1.742.733.270)	(3.658.050.047)	-
Lợi nhuận khác	(399.184.180)	(37.379.041)	-

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Lợi nhuận trước thuế	(2.141.917.450)	(3.695.447.088)	-
Lợi nhuận sau thuế	(2.318.454.003)	(3.988.109.276)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,77	0,78	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn	0,54	0,51	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	1,00	1,02	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	(519,02)	(69,24)	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,11	2,81	
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,52	0,75	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-	-	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	-	-	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-	-	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-	-	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần niêm yết: 10.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.885.590 cổ phần.

- Loại cổ phiếu đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông.
- Cổ phiếu quỹ: 114.410 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Phân loại theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông lớn	02	2.803.142	28,03
Cổ đông nhỏ	765	7.196.858	71,97
Tổng cộng	767	10.000.000	100,00

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông tổ chức	07	1.065.635	10,66
Cổ đông cá nhân	760	8.934.365	89,34
Tổng cộng	767	10.000.000	100,00

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông trong nước	748	9.627.715	96,24
Cổ đông nước ngoài	19	376.285	3,76
Tổng cộng	767	10.000.000	100,00

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông nhà nước và cổ đông khác:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông nhà nước	0	0	0,00
Cổ đông khác	767	10.000.000	100,00
Tổng cộng	767	10.000.000	100,00

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không phát sinh.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh.

e) Các chứng khoán khác: Không phát sinh.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Công ty luôn xem yếu tố con người là tiên quyết và quan trọng nhất, làm tiền đề cho mọi kế hoạch phát triển của Công ty. Do vậy, bên cạnh việc phát triển kinh tế, Công ty còn chú trọng đến việc hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón nên trong quá trình sản xuất các nhà máy cũng có phát sinh khí thải, khói bụi, Ty nhiên, Công ty có các dây chuyền sản xuất với những công đoạn khép kín cùng với hệ thống lọc bụi đã làm giảm thiểu tối đa lượng khói bụi thoát ra môi trường bên ngoài.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm chính của Công ty trong năm là 24.500 tấn chủ yếu là các loại sau: URE, KALI, DAP, ... Các loại nguyên vật liệu được kiểm tra nghiêm ngặt trước khi nhập kho và đưa vào sản xuất để cho ra các sản phẩm có chất lượng tốt nhất.
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm của Công ty: Trong quá trình sản xuất sản phẩm, có một số sản phẩm không đạt chất lượng theo qui định hay mẫu mã không phù hợp sẽ được đưa lại qui trình sản xuất để tái chế.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Năng lượng tiêu thụ chủ yếu của Công ty là điện, dầu DO và than đá. Trong năm 2021, để vận hành quy trình sản xuất kinh doanh, Công ty đã sử dụng khoảng: 2,02 tỷ đồng tiền điện, 17.500 lít dầu DO và 577,79 tấn than đá.
- Điện dùng cho sinh hoạt và vận hành các thiết bị máy móc sản xuất.
- Dầu DO dùng cho xe chuyên dùng phục vụ công việc sản xuất.
- Than đá dùng cho lò sấy.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Trong năm, Công ty không có các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không phát sinh.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Công ty sử dụng hệ thống máy bơm giếng khoan để phục vụ nhu cầu nước cho các hoạt động của Công ty.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Công ty chỉ sử dụng nước cho mục đích sinh hoạt và chưa thực hiện tái chế nước để tái sử dụng. Tuy nhiên, tất cả lượng nước thải ra đều được xử lý trước khi đưa ra môi trường.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Công ty lựa chọn các đơn vị có đầy đủ chức năng và năng lực để ký kết hợp đồng thu gom chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại.
 - Định kỳ Công ty thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát môi trường.
- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không phát sinh.
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không phát sinh

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động chính thức của Công ty đến cuối năm 2021 là 142 người, thu nhập bình quân của người lao động là 6,5 triệu đồng/người/tháng.

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Các chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động như: Công ty có các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ khác của người lao động được thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể.

- c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty luôn xem nguồn lao động là tài sản quý của mình, vì thế, Công ty đã ban hành các qui chế hỗ trợ người lao động trong công tác đào tạo để nâng cao tay nghề, năng lực phục vụ sản xuất kinh doanh.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty đã ủng hộ quỹ vì người nghèo của địa phương và trao tặng gạo cho bà con khu vực xung quanh nhà máy trong đợt giãn cách do dịch Covid-19.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không phát sinh.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty):

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2021	Thực hiện Năm 2021	Thực hiện Năm 2020	% tăng, giảm so với năm 2020	% tăng, giảm so với kế hoạch
Sản lượng (Tấn)	18.000	24.347	19.500	24,86	35,26
Doanh thu (Triệu đồng)	160.000	234.868	164.649	42,65	46,79
Lợi nhuận (Triệu đồng)	0	-3.988	-2.318	-72,01	

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất 2021.

- Trong năm 2021, thị trường phân bón tiếp tục gặp những khó khăn, cạnh tranh khốc liệt cùng đại dịch Covid -19 kéo dài, nên mặc dù Công ty đã linh hoạt sử dụng nhiều chính sách bán hàng tuy doanh thu tăng 46,79% so với kế hoạch nhưng giá nguyên liệu đầu

vào vẫn tăng cao liên tục làm giá vốn hàng bán cũng tăng theo, trong khi chính sách giá đến đại lý cần sự ổn định để đến tay người nông dân nên dù đã cắt giảm tối đa những chi phí không cần thiết nhưng lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2021 vẫn giảm so với cùng kỳ và so với kế hoạch.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được: Không phát sinh.

2. **Tình hình tài chính:**

a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản (triệu đồng)	313.838	316.344	-0,79
Cơ cấu tài sản:			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	79.58	76.71	+0,04
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	20.42	23.29	-0,12

- Tình hình tài sản của Công ty trong năm 2021 giảm 0,79% so với năm trước chủ yếu do Công ty kiểm soát không để phát sinh thêm các khoản nợ khó đòi và thu hồi các khoản nợ quá hạn. Nhìn chung tình hình tài sản Công ty không biến động đáng kể.
- Tuy nhiên, Công ty còn có các khoản phải thu của khách hàng đã quá hạn thanh toán nhưng khó đòi từ các năm trước cùng với dịch bệnh kéo dài gây khó khăn cho Công ty rất nhiều trong việc thu hồi công nợ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

b) Tình hình nợ phải trả:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng nợ phải trả	318.437	316.954	-0,79
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	247.050	250.050	-0,01

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất 2021

Hiện Công ty có khoản vay VNĐ tại Ngân hàng TMCP Đông Á đã quá hạn thanh toán nhưng chưa có khả năng thanh toán hết, là do:

- Theo Quyết định số 6162/QĐ-UBND ngày 24/11/2015 của UBND TP. Hồ Chí Minh, là địa điểm đang hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Theo quyết định này yêu cầu Công ty có trách nhiệm bàn giao khu đất cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất quản lý theo quy định. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất đề xuất xử lý phần giá trị còn lại của giá trị đã đầu tư vào đất hoặc tài sản gắn liền với đất (nếu có) theo quy định. Đến nay công ty cũng chưa nhận được chính sách hỗ trợ di dời nào và máy móc thiết bị đã xuống cấp cần đại tu bổ nhưng công ty cũng không thể đầu tư cải tạo phục vụ cho sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Do dịch Covid -19 kéo dài liên tiếp làm ảnh hưởng đến việc thu hồi các khoản nợ đặc biệt là các khoản nợ khó đòi của Khách hàng.

Trong năm Công ty không vay thêm khoản nào khác do bị nợ xấu.

Công ty không có khoản vay bằng ngoại tệ nên không bị ảnh hưởng chênh lệch của tỉ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Trong năm, Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn hiệu quả; chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới, hoàn thiện các quy chế, quy định của công ty phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và thực tế hoạt động tại công ty.
- Cải tiến chế độ tiền lương theo hướng tương xứng với công sức và trình độ cũng như sự đóng góp của người lao động cho sự phát triển của Công ty nhằm thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Bên cạnh những lợi thế về thương hiệu uy tín lâu năm, năm 2022 Công ty sẽ gặp những khó khăn thách thức lớn như:

- Theo dõi và thực hiện các biện pháp để nhận được sự bồi thường, hỗ trợ di dời theo Quyết định số 6162/QĐ-UBND ngày 24/11/2015 của UBND TP. Hồ Chí Minh.
- Thuê địa điểm mới di dời để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty, cụ thể là KCN Thái Hòa, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.
- Dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn ra và chính sách Zero Covid của Trung Quốc khiến gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu kéo dài gây ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam cũng như Công ty; giá cả các loại nông sản có chiều hướng đi xuống, làm giảm mức đầu tư phân bón của bà con nông dân.
- Diễn biến khí hậu không thuận lợi ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của ngành nông nghiệp, diện tích gieo trồng giảm đáng kể, cũng làm ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất phân bón nói chung và Công ty nói riêng.
- Xung đột giữa Nga và Ukraina gây ảnh hưởng sâu sắc, toàn diện và tiêu cực, trước mắt và lâu dài tới kinh tế, thương mại, tài chính, tới chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu của thế giới cũng như Việt Nam. Đặc biệt đó là chuỗi cung ứng nguyên liệu đầu vào cho ngành phân bón của Việt Nam cũng như của Công ty.
- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón nhất là đối với phân NPK ngày càng khốc liệt. Ngoài ra, mức gia tăng hành vi cạnh tranh không lành mạnh cũng ảnh hưởng lớn đến những doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón chân chính.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

- Do tình hình tài chính công ty rất khó khăn, nên công ty đã có công văn đề nghị Ngân hàng TMCP Đông Á xem xét khoan nợ không thu lãi các khoản vay nhằm giúp Công ty vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, tập trung thu hồi trả nợ gốc cho Ngân hàng nên tương tự như các năm tài chính trước, trong năm tài chính 2021 Công ty chưa xác định các khoản chi phí lãi vay với số tiền ước tính là 15.549.578.000 đồng (chưa bao gồm lãi quá hạn).
- Do đây là năm đầu tiên của nhiệm kỳ mới, Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo rà soát lại tất cả các khoản công nợ và đưa ra hướng xử lý các khoản nợ khó đòi. Nhưng do hệ

thông khách hàng của Công ty trải dài ở nhiều tỉnh thành và cả nước ngoài cùng tình hình dịch bệnh Covid - 19 diễn ra phức tạp và kéo dài nên chưa rà soát được toàn diện, Công ty tạm thời vẫn giữ như trước đây chưa trích lập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi như các năm trước đã được Công ty kiểm toán đưa ra.

- Riêng Công ty con – Công ty Cổ phần Phân bón Anh Việt, Công ty đã góp vốn đầu tư ban đầu là 4.508.000.000 đồng đến 31/12/2021 đã dự phòng 2.590.937.827 đồng, giá trị vốn còn lại 1.917.062.173 đồng, chiếm 56,35% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phân bón Anh Việt, và các khoản nợ phải thu của Công ty con này là 1.845.841.464 đồng. Công ty con đã tạm dừng hoạt động từ 15/11/2015 để làm thủ tục giải thể nhưng đến nay công ty không nhận được bất kì báo cáo hay thông tin gì từ Công ty con cũng như không liên hệ được với người đại diện pháp luật của Công ty con để có hướng xử lý phù hợp.

Vì các lý do nêu trên, Tổ chức kiểm toán độc lập đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ theo đúng quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh phân bón nên trong quá trình sản xuất cũng phát sinh khí thải, khói, bụi. Tuy nhiên trong quy trình sản xuất có nhiều Công đoạn khép kín và hệ thống lọc bụi trong quy trình sản xuất cũng làm giảm thiểu tối đa bụi ra ngoài môi trường.
- Năng lượng tiêu thụ chủ yếu của Công ty là Điện, dầu DO và Than đá.
- Tiêu thụ nước: Công ty sử dụng hệ thống máy bơm giếng khoan để phục vụ nhu cầu hoạt động của Công ty.
- Công ty lựa chọn các đơn vị có đầy đủ chức năng và năng lực để ký kết hợp đồng thu gom chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại.
- Định kỳ Công ty thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát môi trường.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Tổng số lao động chính thức của Công ty đến cuối năm 2021 là 142 người, thu nhập bình quân của người lao động là 6,5 triệu đồng/người/tháng.
- Các chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động như: Công ty có các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ khác của người lao động được thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Ủng hộ quỹ vì người nghèo của địa phương.
- Trao tặng gạo cho bà con khu vực xung quanh nhà máy trong đợt giãn cách do dịch Covid-19.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a) Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2021 trong bối cảnh chung của nền kinh tế thế giới, khu vực và trong nước bị ảnh

hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nên các doanh nghiệp sản xuất phân bón nói chung, Công ty cổ phần Vật tư tổng hợp và Phân bón Hóa Sinh nói riêng gặp rất nhiều khó khăn thách thức. HĐQT đánh giá những kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đáng chú ý của Công ty như sau:

- Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức, HĐQT đã ban hành quy chế, quy định kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí hoạt động, hạn chế những chi phí chưa thực sự cần thiết để cắt giảm chi phí cho Công ty.
- Kết thúc năm 2021, tổng doanh thu thuần hoạt động kinh doanh đạt 234,86 tỷ đồng, tăng 42,65% và giá vốn cũng tăng tương ứng 47,91% so với năm 2020. Tỷ trọng giá vốn trên doanh thu thuần là 95,43%, tăng 3,4% so với năm 2020. Ban Tổng Giám Đốc đã chỉ đạo Công ty thực hiện tiết kiệm triệt để các chi phí nhưng do giá nguyên liệu đầu vào tăng cao liên tục trong khi đó chính sách giá cho đại lý cần ổn định để đến với người dân nên Công ty đã bị lỗ 3,988 tỷ đồng.
- Thương hiệu “**Phân bón Con Trâu**” vẫn nhận được sự tín nhiệm của bà con nông dân trên cả nước, có chỗ đứng trên thị trường nước ngoài như Myanmar, Campuchia ...

b) Đánh giá của Hội đồng quản trị liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Công ty từng bước cải tiến công nghệ sản xuất thân thiện môi trường, quy trình khép kín hạn chế khí thải, khói, bụi ra ngoài môi trường.
- Lựa chọn các đơn vị có đầy đủ chức năng và năng lực để ký kết hợp đồng thu gom chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại.
- Định kỳ Công ty thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát môi trường.
- Ủng hộ quỹ vì người nghèo của địa phương.
- Trao tặng gạo cho bà con khu vực xung quanh nhà máy trong đợt giãn cách do dịch Covid-19.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

- Năm 2021, hoạt động điều hành của Ban Giám Đốc đã thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty; trong công tác điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tính năng động, sáng tạo và đoàn kết vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đề ra.
- Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao công tác điều hành của Ban Giám Đốc. Mặc dù Công ty có nhiều khó khăn trong công tác huy động vốn và đáo hạn nhưng Ban Giám Đốc đã cố gắng điều hành công ty vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, tạo ra sản phẩm đạt chất lượng cao, nhận được sự tín nhiệm của người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Các khoản chi phí được Ban Giám Đốc kiểm soát chặt chẽ, không để xảy ra thiệt hại gây lãng phí cho Công ty.
- Tuy không hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã đề ra, nhưng Công ty đã nỗ lực phát huy những thuận lợi, biết khắc phục khó khăn để ổn định và từng bước phục hồi, phát triển trên thị trường.

Đánh giá chung: Hội đồng quản trị Công ty đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Chấp hành đúng pháp luật Nhà nước; Bám sát

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Chỉ đạo và tạo điều kiện để Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời, đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, thích ứng với yêu cầu thị trường.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Tiếp tục nghiên cứu định hướng tái cấu trúc Công ty cho phù hợp với tình hình thực tại.
- Tăng cường công tác quản lý, điều hành, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty trên mọi lĩnh vực, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.
- Nắm bắt và theo dõi sát diễn biến của thị trường để có những giải pháp linh hoạt, ứng phó kịp thời với những biến động, đưa ra những định hướng phát triển đúng đắn, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Giám sát chặt chẽ tình hình tài chính trong Công ty, vốn đầu tư ra ngoài Công ty đảm bảo sử dụng có hiệu quả, an toàn.
- Kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tuyển chọn, đào tạo phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Hoàn thiện cơ chế chính sách tiền lương để người lao động được trả lương tương xứng với công sức và trình độ, đảm bảo thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao. Hoàn thành quy chế, qui định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục giải quyết hợp đồng thuê đất để ổn định sản xuất.
- Tập trung thu hồi công nợ, giải quyết nợ khó đòi từ nhiều năm trước, thanh toán giảm dần dư nợ ngân hàng, thanh lý bớt một số tài sản cố định không cần dùng hoặc dùng không hiệu quả để trả nợ vay ngân hàng.
- Tiếp tục xem xét giải thể Công ty cổ phần phân bón Anh Việt do Công ty này không còn hoạt động.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ	Ghi chú
1	Phạm Lê Phương	Chủ tịch HĐQT	0,76%	Bổ nhiệm ngày 27/04/2021
2	Nguyễn Tấn Quốc	Thành viên HĐQT	0%	TV HĐQT độc lập
3	Nguyễn Thế Truyền	Thành viên HĐQT	0%	TV HĐQT độc lập
4	Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0%	TV HĐQT không điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ	Ghi chú
5	Trần Đức Đạm Khánh	Thành viên HĐQT	0%	Tổng giám đốc
6	Nguyễn Anh Phương	Thành viên HĐQT	0,20%	Miễn nhiệm ngày 27/04/2021
7	Huỳnh Lam Phương	Thành viên HĐQT	0,20%	Miễn nhiệm ngày 27/04/2021
8	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	0,20%	Miễn nhiệm ngày 27/04/2021

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức 03 cuộc họp HĐQT với kết quả như sau:

STT	Số nghị quyết / Quyết định	Ngày họp	Nội dung cuộc họp	Kết quả
1	04/CK-HS	08/03/2021	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021.	Chấp thuận 100%.
2	09/CK-HS	27/04/2021	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.	Chấp thuận 100%.
3	15/CK-HS	12/05/2021	Nghị quyết về việc từ nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty.	Chấp thuận 100%.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Do Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị nên các thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoạt động thông qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị và báo cáo Ban giám đốc Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty chưa được đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ	Ghi chú
1	Tạ Nguyên Vũ	Trưởng ban	0,00%	Bổ nhiệm ngày 27/04/2021
2	Trương Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	0,00%	Bổ nhiệm ngày 27/04/2021

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ	Ghi chú
3	Huỳnh Thị Ngọc Hương	Kiểm soát viên	0,00%	Bổ nhiệm ngày 27/04/2021
4	Huỳnh Thanh Điền	Kiểm soát viên	4,96%	Miễn nhiệm ngày 27/04/2021
5	Võ Thị Hợi	Kiểm soát viên	0,00%	Miễn nhiệm ngày 27/04/2021

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2021, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức 01 cuộc họp Ban kiểm soát với kết quả như sau:

STT	Số nghị quyết / Quyết định	Ngày họp	Nội dung cuộc họp	Kết quả
1	09/CK-HS	27/04/2021	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.	Chấp thuận 100%.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG	THÙ LAO	GHI CHÚ
1	Phạm Lê Phương	Chủ tịch HĐQT	227.200.000	52.000.000	
2	Trần Đức Đạm Khánh	TV HĐQT kiêm TGĐ	227.200.000	24.000.000	
3	Nguyễn Tấn Quốc	Thành viên HĐQT	328.200.000	44.000.000	
4	Nguyễn Thế Truyền	Thành viên HĐQT		24.000.000	
5	Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT		24.000.000	
6	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT		12.000.000	Miễn nhiệm 27/04/2021
7	Nguyễn Anh Phương	Thành viên HĐQT		12.000.000	Miễn nhiệm 27/04/2021
8	Huỳnh Lam Phương	Thành viên HĐQT		12.000.000	Miễn nhiệm 27/04/2021

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG	THÙ LAO	GHI CHÚ
9	Tạ Nguyên Vũ	Trưởng BKS		32.000.000	
10	Trương Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	111.600.000	32.000.000	
11	Huỳnh Thị Ngọc Hương	Kiểm soát viên	38.200.000	16.000.000	
12	Võ Thị Hợi	Kiểm soát viên	36.000.000	8.000.000	Miễn nhiệm 27/04/2021
13	Huỳnh Thanh Điền	Kiểm soát viên		8.000.000	Miễn nhiệm 27/04/2021
14	Vũ Xuân Ngọc	Phó Tổng Giám Đốc	171.200.000		
15	Trần Thị Huyền	Kế toán trưởng	223.200.000		
16	Phạm Lê Phương	Giám đốc NPK Phú Yên	308.800000		
17	Nguyễn Thị Bích Ninh	Phó Giám đốc NPK Phú Yên	194.800.000		

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: không phát sinh giao dịch.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không phát sinh hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã kiểm toán của Công ty được công bố trên website: www.hsi.com.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT;
- Lưu BP CK,

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

